TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **166/**2020/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020, giữa:

Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1994.

Anh Hoàng Minh D, sinh năm 1991.

Cùng trú quán: Thôn 4 T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Hoàng Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Việt C, sinh ngày 05/11/2015 cho chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành. Giao cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 03/8/2012 cho anh Hoàng Minh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, Chị A và anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Hoàng Minh D cùng xác định không tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về vạy nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Hoàng Minh D cùng xác định không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002164 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc A số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hoàng Minh D không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS- h. Hàm Yên;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Ánh